



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TOÀN CHÍNH

PHÒNG THÍ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT VÀ VLXD LAS-XD 487

ĐC: Số 123-125 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Đà Nẵng

Email: toanchinhhtcc@gmail.com - Tel: 02363.695.661

BIỂU KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM ĐẤT

(Theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN4199-1995; TCVN4195, 4196, 4197, 4200, 4202-2012; TCVN4198-2014)

Công trình : **DDT VILLA**

Lỗ khoan : **LK1**

Ký hiệu mẫu: **1.1**

Độ sâu : **2.0-2.4 m**

Thiết bị : **Máy nén, máy cắt đất, bộ rây, cân kỹ thuật, tỷ trọng kế, ống đong 1000ml ...**

Người thí nghiệm : **Phượng + Tân + Việt**

Người kiểm tra : **Nguyễn Như Bàng**

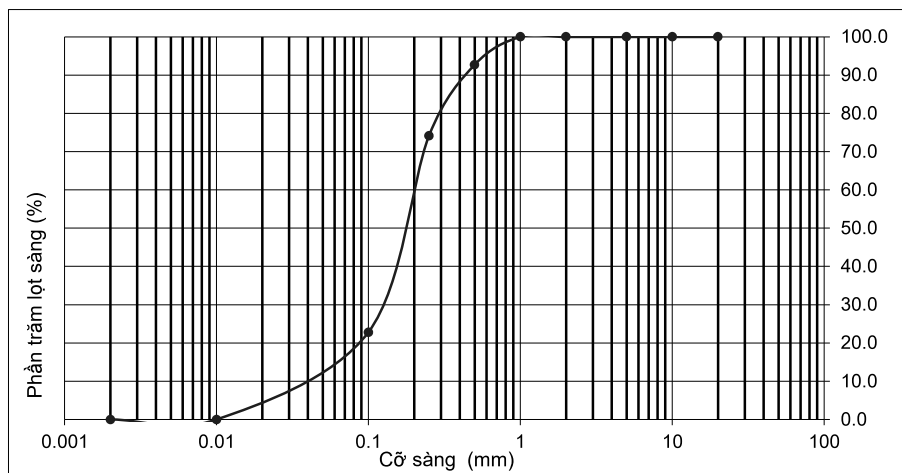
Ngày thí nghiệm: **16 - 17/ 11/2023**

Chỉ tiêu thí nghiệm	W (%)	γ_w (g/cm ³)	γ_c (g/cm ³)	γ_s (g/cm ³)	ϵ_o	W _l (%)	W _p (%)	I _p (%)	B
Kết quả thí nghiệm	24.53	1.861	1.494	2.65	0.774				

THÍ NGHIỆM THÀNH PHẦN HẠT

Cỡ sàng (mm)	Phần trăm trên sàng	Phần trăm tích lũy
>10		100.0
10.0-5.0		100.0
5.0-2.0		100.0
2.0-1.0		100.0
1.0-0.5	7.3	100.0
0.5-0.25	18.6	92.7
0.25-0.1	51.3	74.1
0.1-0.01	22.8	22.8
0.01-0.002		
<0.002		

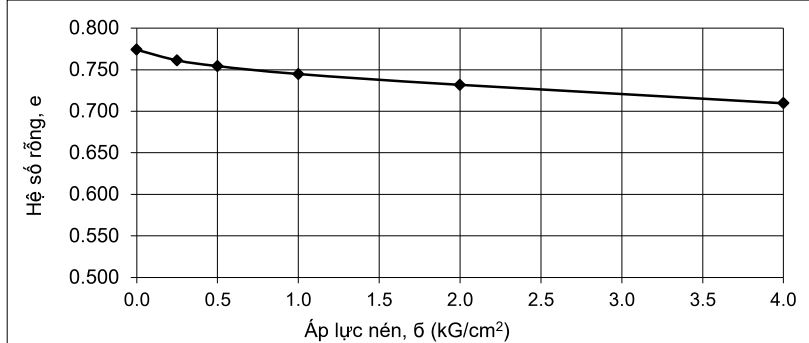
BIỂU ĐỒ THÀNH PHẦN HẠT



THÍ NGHIỆM NÉN NHANH

Áp lực nén	Hệ số rỗng	Hệ số nén lún	Hệ số a ₁₋₂
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	e	a (cm ² /kG)	cm ² /kG
0.0	0.774		0.013
0.25	0.761	0.051	
0.50	0.754	0.028	
1.00	0.745	0.019	
2.00	0.732	0.013	
4.00	0.710	0.011	

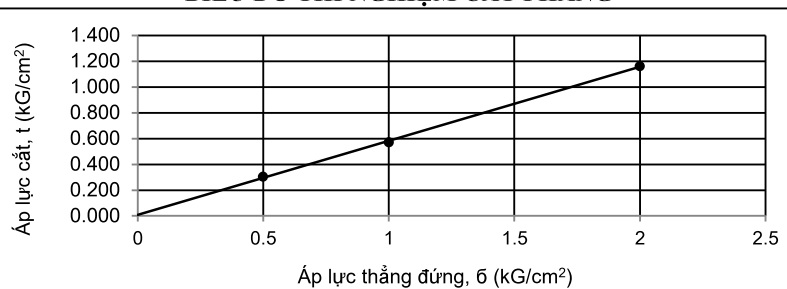
BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM NÉN NHANH



THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG

Áp lực thẳng đứng	Áp lực cắt	Lực dính kết	Góc ma sát trong
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	τ (kG/cm ²)	C (kG/cm ²)	ϕ (độ)
0.5	0.304	0.008	29 ° 45
1	0.570		
2	1.162		

BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG



NGƯỜI THÍ NGHIỆM :

Ph

Lê Thị Hồng Phượng

PHÒNG THÍ NGHIỆM

mm

Dương Văn Tấn

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 11 năm 2023

GIÁM ĐỐC

mm

Dương Văn Chính



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TOÀN CHÍNH

PHÒNG THÍ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT VÀ VLXD LAS-XD 487

ĐC: Số 123-125 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Đà Nẵng

Email: toanchinhhtcc@gmail.com - Tel: 02363.695.661

BIỂU KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM ĐẤT

(Theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN4199-1995; TCVN4195, 4196, 4197, 4200, 4202-2012; TCVN4198-2014)

Công trình : **DDT VILLA**

Lỗ khoan : **LK1**

Ký hiệu mẫu: **1.2**

Độ sâu : **4.0-4.4 m**

Thiết bị : **Máy nén, máy cắt đất, bộ rây, cân kỹ thuật, tỷ trọng kế, ống đong 1000ml ...**

Người thí nghiệm : **Phượng + Tân + Việt**

Người kiểm tra : **Nguyễn Như Bàng**

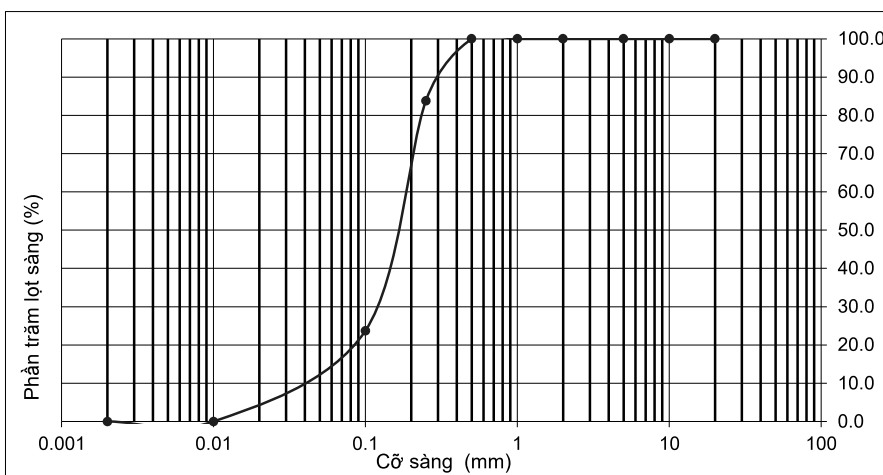
Ngày thí nghiệm: **16 - 17/ 11/2023**

Chỉ tiêu thí nghiệm	W (%)	γ_w (g/cm ³)	γ_c (g/cm ³)	γ_s (g/cm ³)	ϵ_o	W _l (%)	W _p (%)	I _p (%)	B
Kết quả thí nghiệm	24.13	1.855	1.494	2.65	0.774				

THÍ NGHIỆM THÀNH PHẦN HẠT

Cỡ sàng (mm)	Phần trăm trên sàng	Phần trăm tích lũy
>10		100.0
10.0-5.0		100.0
5.0-2.0		100.0
2.0-1.0		100.0
1.0-0.5		100.0
0.5-0.25	16.2	100.0
0.25-0.1	60.1	83.8
0.1-0.01	23.7	23.7
0.01-0.002		
<0.002		

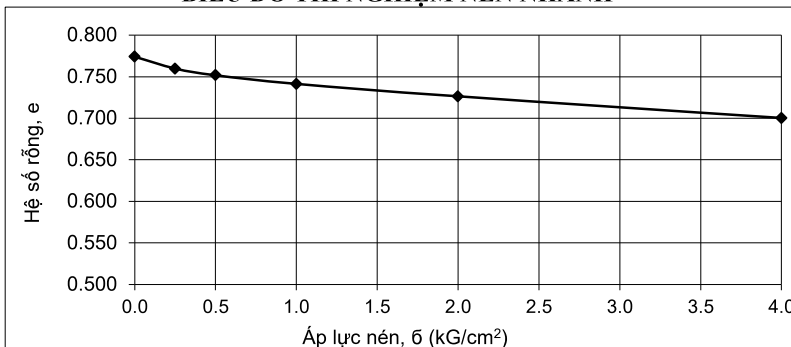
BIỂU ĐỒ THÀNH PHẦN HẠT



THÍ NGHIỆM NÉN NHANH

Áp lực nén	Hệ số rỗng	Hệ số nén lún	Hệ số a ₁₋₂
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	e	a (cm ² /kG)	cm ² /kG
0.0	0.774		0.015
0.25	0.760	0.057	
0.50	0.752	0.032	
1.00	0.741	0.021	
2.00	0.726	0.015	
4.00	0.700	0.013	

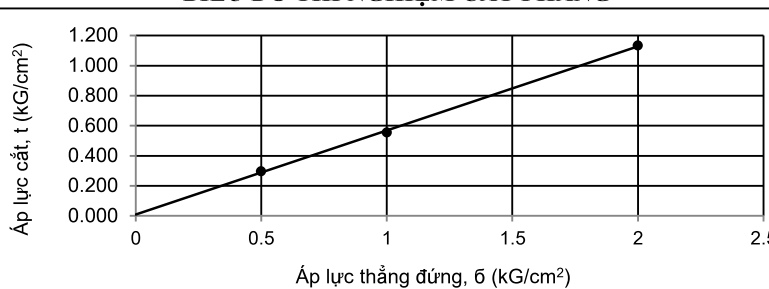
BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM NÉN NHANH



THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG

Áp lực thẳng đứng	Áp lực cắt	Lực dính kết	Góc ma sát trong
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	τ (kG/cm ²)	C (kG/cm ²)	ϕ (độ)
0.5	0.298	0.009	29 ° 8
1	0.556		
2	1.133		

BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG



NGƯỜI THÍ NGHIỆM :

Ph

Lê Thị Hồng Phượng

PHÒNG THÍ NGHIỆM

mm

Dương Văn Tấn

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 11 năm 2023

GIÁM ĐỐC

Am

Dương Văn Chính

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TOÀN CHÍNH****PHÒNG THÍ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT VÀ VLXD LAS-XD 487**

ĐC: Số 123-125 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Đà Nẵng

Email: toanchinhhtcc@gmail.com - Tel: 02363.695.661

BIỂU KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM ĐẤT

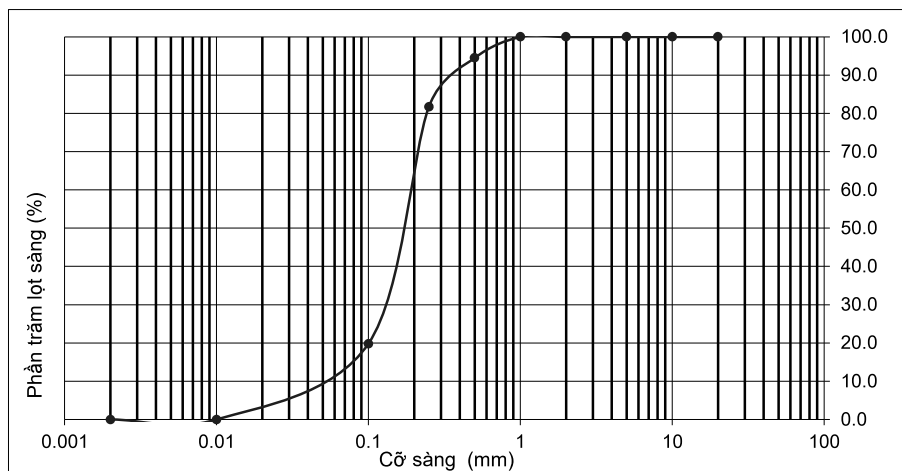
(Theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN4199-1995; TCVN4195, 4196, 4197, 4200, 4202-2012; TCVN4198-2014)

Công trình : **DDT VILLA**Lỗ khoan : **LK1**Ký hiệu mẫu: **1.3**Độ sâu : **6.0-6.4 m**Thiết bị : **Máy nén, máy cắt đất, bộ rây, cân kỹ thuật, tỷ trọng kế, ống đong 1000ml ...**Người thí nghiệm : **Phượng + Tân + Việt**Người kiểm tra : **Nguyễn Như Bàng**Ngày thí nghiệm: **16 - 17/ 11/2023**

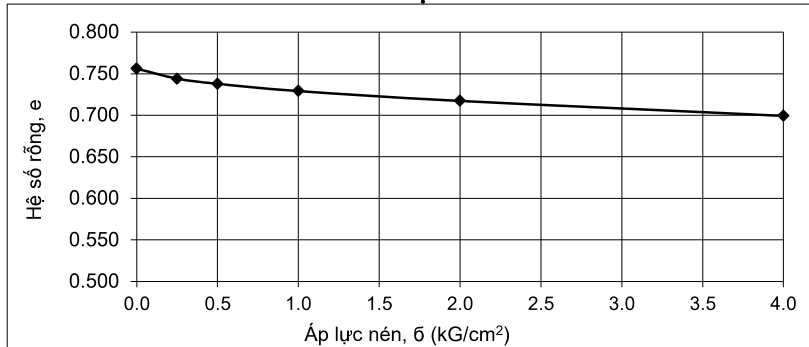
Chỉ tiêu thí nghiệm	W (%)	γ_w (g/cm ³)	γ_c (g/cm ³)	γ_s (g/cm ³)	ϵ_o	W _l (%)	W _p (%)	I _p (%)	B
Kết quả thí nghiệm	23.71	1.867	1.509	2.65	0.756				

THÍ NGHIỆM THÀNH PHẦN HẠT**BIỂU ĐỒ THÀNH PHẦN HẠT**

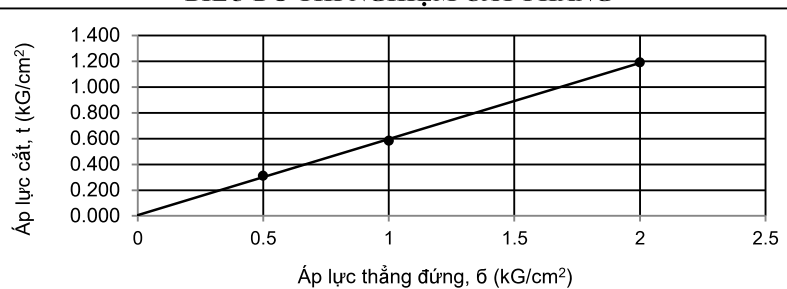
Cỡ sàng (mm)	Phần trăm trên sàng	Phần trăm tích lũy
>10		100.0
10.0-5.0		100.0
5.0-2.0		100.0
2.0-1.0		100.0
1.0-0.5	5.5	100.0
0.5-0.25	12.8	94.5
0.25-0.1	61.9	81.7
0.1-0.01	19.8	19.8
0.01-0.002		
<0.002		

**THÍ NGHIỆM NÉN NHANH**

Áp lực nén	Hệ số rỗng	Hệ số nén lún	Hệ số a ₁₋₂
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	e	a (cm ² /kG)	cm ² /kG
0.0	0.756		0.012
0.25	0.744	0.048	
0.50	0.738	0.025	
1.00	0.729	0.017	
2.00	0.717	0.012	
4.00	0.699	0.009	

BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM NÉN NHANH**THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG**

Áp lực thẳng đứng	Áp lực cắt	Lực dính kết	Góc ma sát trong
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	τ (kG/cm ²)	C (kG/cm ²)	ϕ (độ)
0.5	0.311	0.007	30 ° 25
1	0.584		
2	1.191		

BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 11 năm 2023

NGƯỜI THÍ NGHIỆM :

PHÒNG THÍ NGHIỆM

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Hồng Phượng

Dương Văn Tấn

Dương Văn Chính



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TOÀN CHÍNH

PHÒNG THÍ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT VÀ VLXD LAS-XD 487

ĐC: Số 123-125 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Đà Nẵng

Email: toanchinhhtcc@gmail.com - Tel: 02363.695.661

BIỂU KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM ĐẤT

(Theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN4199-1995; TCVN4195, 4196, 4197, 4200, 4202-2012; TCVN4198-2014)

Công trình : **DDT VILLA**

Lỗ khoan : **LK1**

Ký hiệu mẫu: **1.4**

Độ sâu : **8.0-8.4 m**

Thiết bị : **Máy nén, máy cắt đất, bộ rây, cân kỹ thuật, tỷ trọng kế, ống đong 1000ml ...**

Người thí nghiệm : **Phượng + Tân + Việt**

Người kiểm tra : **Nguyễn Như Bàng**

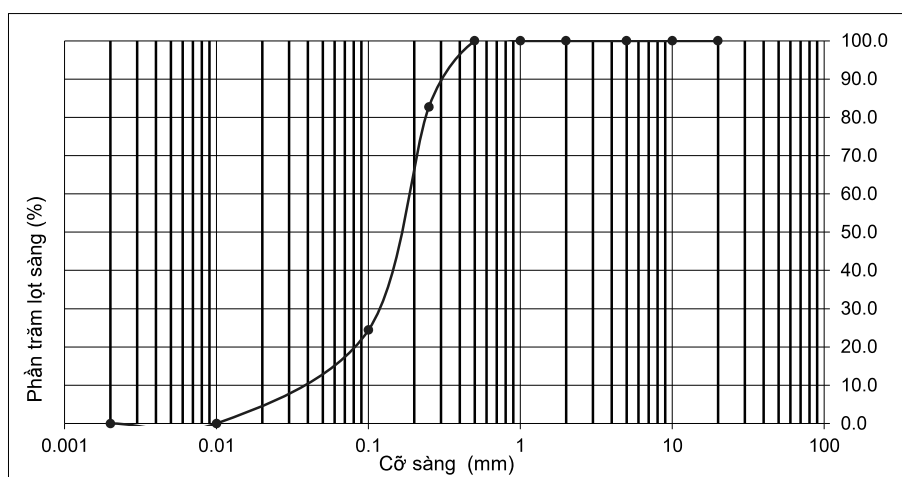
Ngày thí nghiệm: **16 - 17/ 11/2023**

Chỉ tiêu thí nghiệm	W (%)	γ_w (g/cm ³)	γ_c (g/cm ³)	γ_s (g/cm ³)	ϵ_o	W _l (%)	W _p (%)	I _p (%)	B
Kết quả thí nghiệm	24.06	1.862	1.501	2.65	0.765				

THÍ NGHIỆM THÀNH PHẦN HẠT

BIỂU ĐỒ THÀNH PHẦN HẠT

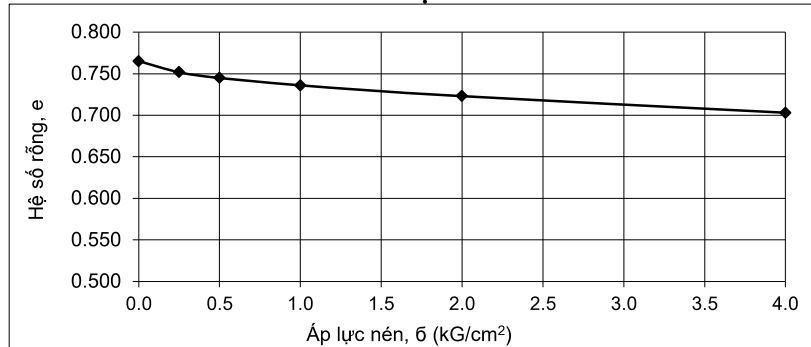
Cỡ sàng (mm)	Phần trăm trên sàng	Phần trăm tích lũy
>10		100.0
10.0-5.0		100.0
5.0-2.0		100.0
2.0-1.0		100.0
1.0-0.5		100.0
0.5-0.25	17.3	100.0
0.25-0.1	58.3	82.7
0.1-0.01	24.4	24.4
0.01-0.002		
<0.002		



THÍ NGHIỆM NÉN NHANH

Áp lực nén	Hệ số rỗng	Hệ số nén lún	Hệ số a ₁₋₂
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	e	a (cm ² /kG)	cm ² /kG
0.0	0.765		0.013
0.25	0.752	0.053	
0.50	0.745	0.027	
1.00	0.736	0.018	
2.00	0.723	0.013	
4.00	0.703	0.010	

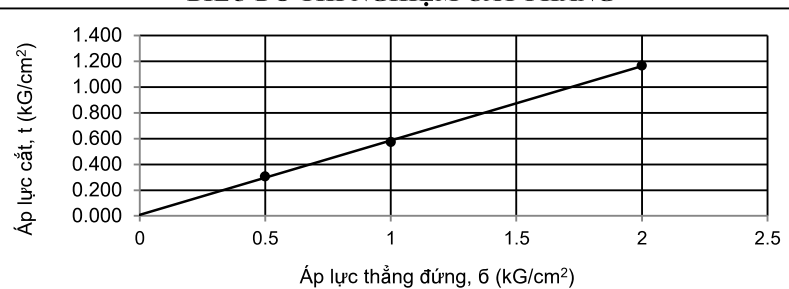
BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM NÉN NHANH



THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG

Áp lực thẳng đứng	Áp lực cắt	Lực dính kết	Góc ma sát trong
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	τ (kG/cm ²)	C (kG/cm ²)	ϕ (độ)
0.5	0.306	0.009	29 ° 51
1	0.573		
2	1.167		

BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG



NGƯỜI THÍ NGHIỆM :

Ph

Lê Thị Hồng Phượng

PHÒNG THÍ NGHIỆM

mm

Dương Văn Tấn

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 11 năm 2023

GIÁM ĐỐC

Am

Dương Văn Chính

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TOÀN CHÍNH****PHÒNG THÍ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT VÀ VLXD LAS-XD 487**

ĐC: Số 123-125 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Đà Nẵng

Email: toanchinhhtcc@gmail.com - Tel: 02363.695.661

BIỂU KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM ĐẤT

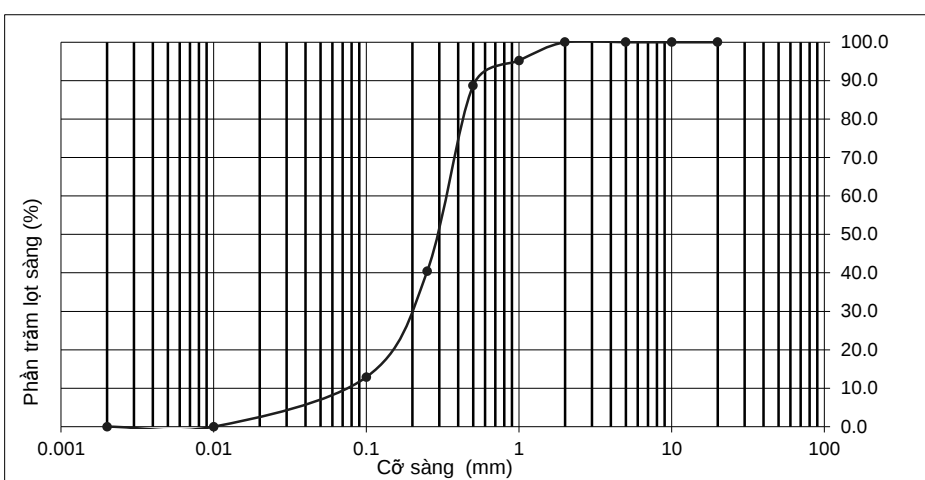
(Theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN4199-1995; TCVN4195, 4196, 4197, 4200, 4202-2012; TCVN4198-2014)

Công trình : **DDT VILLA**Lỗ khoan : **LK1**Ký hiệu mẫu: **1.5**Độ sâu : **10.0-10.4 m**Thiết bị : **Máy nén, máy cắt đất, bộ rây, cân kỹ thuật, tỷ trọng kế, ống đong 1000ml ...**Người thí nghiệm : **Phượng + Tân + Việt**Người kiểm tra : **Nguyễn Như Bàng**Ngày thí nghiệm: **16 - 17/ 11/2023**

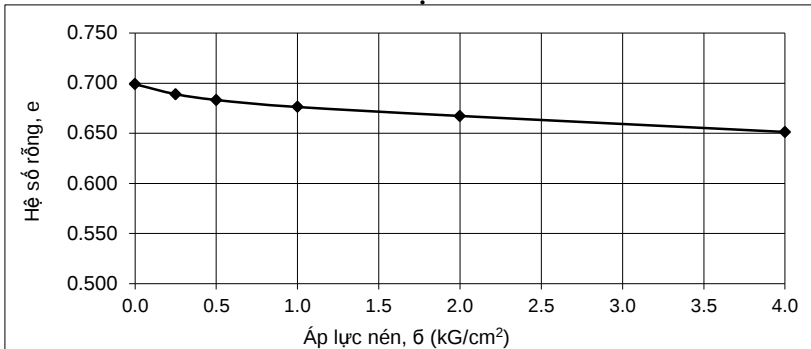
Chỉ tiêu thí nghiệm	W (%)	γ_w (g/cm ³)	γ_c (g/cm ³)	γ_s (g/cm ³)	ϵ_o	W _l (%)	W _p (%)	I _p (%)	B
Kết quả thí nghiệm	21.48	1.888	1.554	2.64	0.699				

THÍ NGHIỆM THÀNH PHẦN HẠT**BIỂU ĐỒ THÀNH PHẦN HẠT**

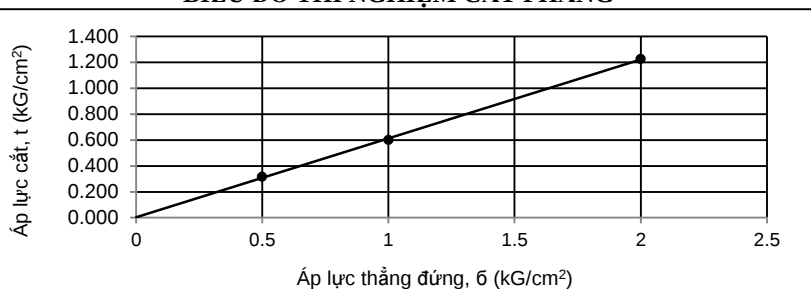
Cỡ sàng (mm)	Phần trăm trên sàng	Phần trăm tích lũy
>10		100.0
10.0-5.0		100.0
5.0-2.0		100.0
2.0-1.0	4.8	100.0
1.0-0.5	6.5	95.2
0.5-0.25	48.3	88.7
0.25-0.1	27.5	40.4
0.1-0.01	12.9	12.9
0.01-0.002		
<0.002		

**THÍ NGHIỆM NÉN NHANH****BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM NÉN NHANH**

Áp lực nén	Hệ số rỗng	Hệ số nén lún	Hệ số a ₁₋₂
σ (kG/cm ²)	e	a (cm ² /kG)	cm ² /kG
0.0	0.699		0.009
0.25	0.689	0.040	
0.50	0.683	0.023	
1.00	0.676	0.014	
2.00	0.667	0.009	
4.00	0.651	0.008	

**THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG****BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG**

Áp lực thẳng đứng	Áp lực cắt	Lực dính kết	Góc ma sát trong
σ (kG/cm ²)	τ (kG/cm ²)	C (kG/cm ²)	ϕ (độ)
0.5	0.317	0.004	31 ° 14
1	0.600		
2	1.226		



Đà Nẵng, ngày 18 tháng 11 năm 2023

NGƯỜI THÍ NGHIỆM :

PHÒNG THÍ NGHIỆM

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Hồng Phượng

Dương Văn Tấn

Dương Văn Chính

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TOÀN CHÍNH****PHÒNG THÍ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT VÀ VLXD LAS-XD 487**

ĐC: Số 123-125 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Đà Nẵng

Email: toanchinhhtcc@gmail.com - Tel: 02363.695.661

BIỂU KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM ĐẤT

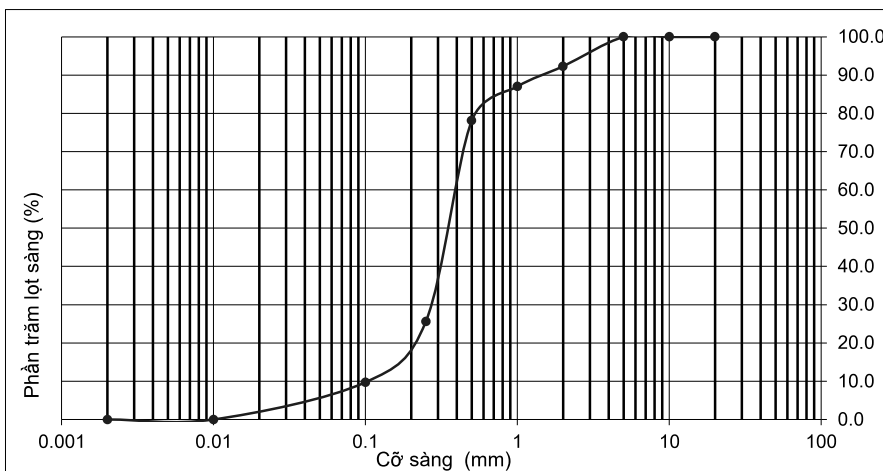
(Theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN4199-1995; TCVN4195, 4196, 4197, 4200, 4202-2012; TCVN4198-2014)

Công trình : **DDT VILLA**Lỗ khoan : **LK1**Ký hiệu mẫu: **1.6**Độ sâu : **12.0-12.4 m**Thiết bị : **Máy nén, máy cắt đất, bộ rây, cân kỹ thuật, tỷ trọng kế, ống đong 1000ml ...**Người thí nghiệm : **Phượng + Tân + Việt**Người kiểm tra : **Nguyễn Như Bàng**Ngày thí nghiệm: **16 - 17/ 11/2023**

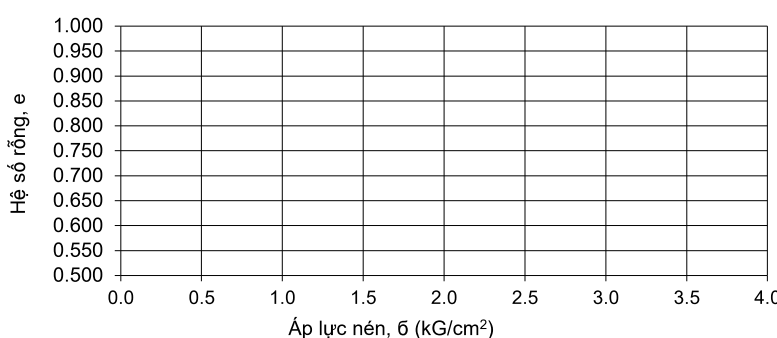
Chỉ tiêu thí nghiệm	W (%)	γ_w (g/cm ³)	γ_c (g/cm ³)	γ_s (g/cm ³)	ϵ_o	W _l (%)	W _p (%)	I _p (%)	B
Kết quả thí nghiệm	19.76			2.64					

THÍ NGHIỆM THÀNH PHẦN HẠT**BIỂU ĐỒ THÀNH PHẦN HẠT**

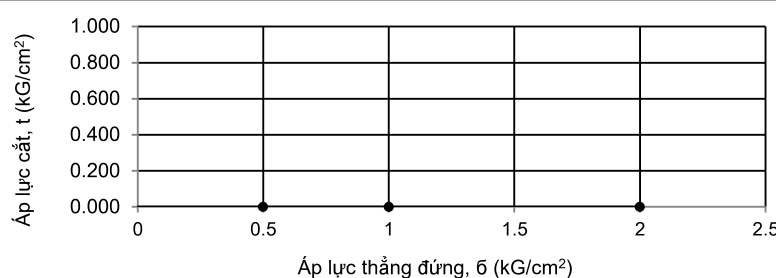
Cỡ sàng (mm)	Phần trăm trên sàng	Phần trăm tích lũy
>10		100.0
10.0-5.0		100.0
5.0-2.0	7.7	100.0
2.0-1.0	5.3	92.3
1.0-0.5	8.9	87.0
0.5-0.25	52.5	78.1
0.25-0.1	15.9	25.6
0.1-0.01	9.7	9.7
0.01-0.002		
<0.002		

**THÍ NGHIỆM NÉN NHANH**

Áp lực nén	Hệ số rỗng	Hệ số nén lún	Hệ số a ₁₋₂
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	e	a (cm ² /kG)	cm ² /kG
0.0			
0.25			
0.50			
1.00			
2.00			
4.00			

BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM NÉN NHANH**THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG**

Áp lực thẳng đứng	Áp lực cắt	Lực dính kết	Góc ma sát trong
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	τ (kG/cm ²)	C (kG/cm ²)	ϕ (độ)
0.5			
1			
2			

BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG

NGƯỜI THÍ NGHIỆM :

Lê Thị Hồng Phượng

PHÒNG THÍ NGHIỆM

Dương Văn Tấn

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 11 năm 2023

GIÁM ĐỐC

Dương Văn Chính

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TOÀN CHÍNH****PHÒNG THÍ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT VÀ VLXD LAS-XD 487**

ĐC: Số 123-125 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Đà Nẵng

Email: toanchinhhtcc@gmail.com - Tel: 02363.695.661

BIỂU KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM ĐẤT

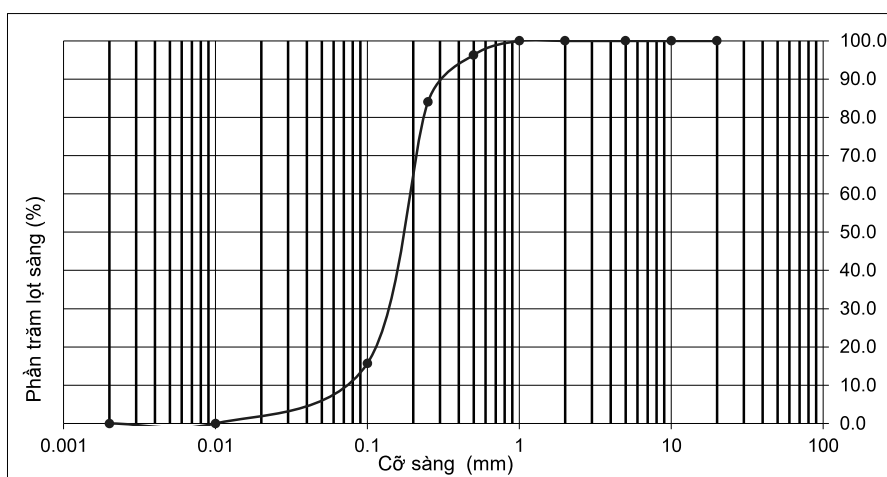
(Theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN4199-1995; TCVN4195, 4196, 4197, 4200, 4202-2012; TCVN4198-2014)

Công trình : **DDT VILLA**Lỗ khoan : **LK1**Ký hiệu mẫu: **1.7**Độ sâu : **14.0-14.4 m**Thiết bị : **Máy nén, máy cắt đất, bộ rây, cân kỹ thuật, tỷ trọng kế, ống đong 1000ml ...**Người thí nghiệm : **Phượng + Tân + Việt**Người kiểm tra : **Nguyễn Như Bàng**Ngày thí nghiệm: **16 - 17/ 11/2023**

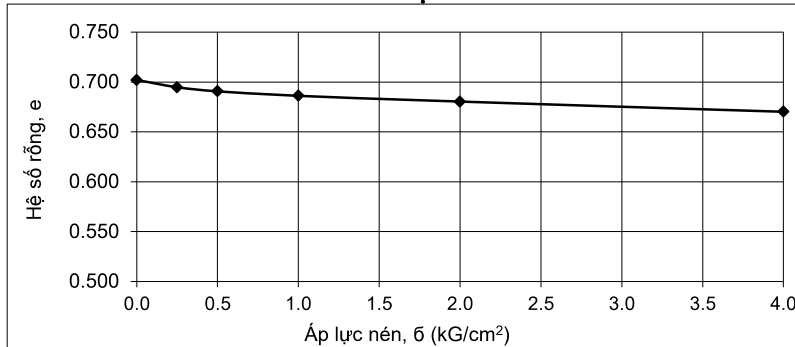
Chỉ tiêu thí nghiệm	W (%)	γ_w (g/cm ³)	γ_c (g/cm ³)	γ_s (g/cm ³)	ϵ_o	W _l (%)	W _p (%)	I _p (%)	B
Kết quả thí nghiệm	21.71	1.895	1.557	2.65	0.702				

THÍ NGHIỆM THÀNH PHẦN HẠT**BIỂU ĐỒ THÀNH PHẦN HẠT**

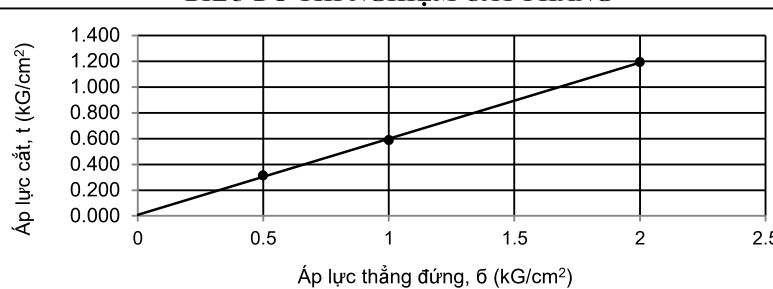
Cỡ sàng (mm)	Phần trăm trên sàng	Phần trăm tích lũy
>10		100.0
10.0-5.0		100.0
5.0-2.0		100.0
2.0-1.0		100.0
1.0-0.5	3.7	100.0
0.5-0.25	12.3	96.3
0.25-0.1	68.3	84.0
0.1-0.01	15.7	15.7
0.01-0.002		
<0.002		

**THÍ NGHIỆM NÉN NHANH**

Áp lực nén	Hệ số rỗng	Hệ số nén lún	Hệ số a ₁₋₂
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	e	a (cm ² /kG)	cm ² /kG
0.0	0.702		0.006
0.25	0.695	0.029	
0.50	0.691	0.016	
1.00	0.686	0.009	
2.00	0.680	0.006	
4.00	0.670	0.005	

BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM NÉN NHANH**THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG**

Áp lực thẳng đứng	Áp lực cắt	Lực dính kết	Góc ma sát trong
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	τ (kG/cm ²)	C (kG/cm ²)	ϕ (độ)
0.5	0.313	0.009	30 ° 28
1	0.587		
2	1.195		

BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG

NGƯỜI THÍ NGHIỆM :

Lê Thị Hồng Phượng

PHÒNG THÍ NGHIỆM

Dương Văn Tấn

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 11 năm 2023

GIÁM ĐỐC

Dương Văn Chính



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TOÀN CHÍNH

PHÒNG THÍ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT VÀ VLXD LAS-XD 487

ĐC: Số 123-125 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Đà Nẵng

Email: toanchinhhtcc@gmail.com - Tel: 02363.695.661

BIỂU KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM ĐẤT

(Theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN4199-1995; TCVN4195, 4196, 4197, 4200, 4202-2012; TCVN4198-2014)

Công trình : **DDT VILLA**

Lỗ khoan : **LK1**

Ký hiệu mẫu: **1.8**

Độ sâu : **16.0-16.4 m**

Thiết bị : **Máy nén, máy cắt đất, bộ rây, cân kỹ thuật, tỷ trọng kế, ống đong 1000ml ...**

Người thí nghiệm : **Phượng + Tân + Việt**

Người kiểm tra : **Nguyễn Như Bàng**

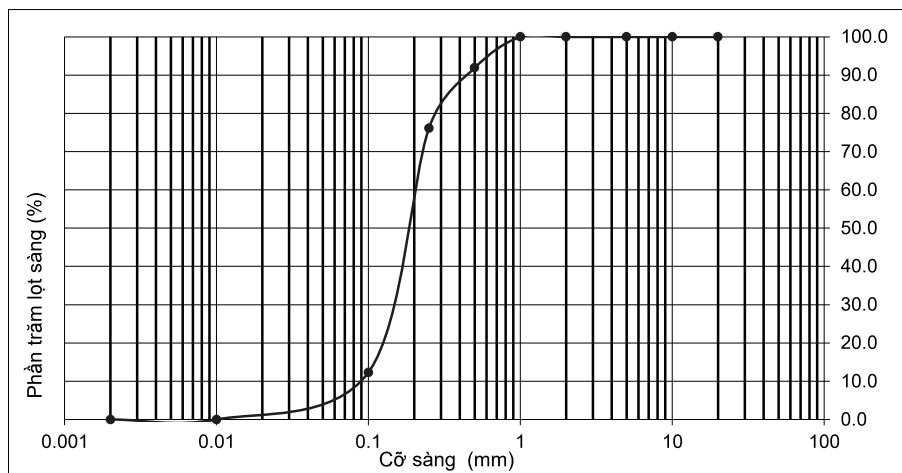
Ngày thí nghiệm: **16 - 17/ 11/2023**

Chỉ tiêu thí nghiệm	W (%)	γ_w (g/cm ³)	γ_c (g/cm ³)	γ_s (g/cm ³)	ϵ_o	W _l (%)	W _p (%)	I _p (%)	B
Kết quả thí nghiệm	20.86	1.907	1.578	2.65	0.679				

THÍ NGHIỆM THÀNH PHẦN HẠT

Cỡ sàng (mm)	Phần trăm trên sàng	Phần trăm tích lũy
>10		100.0
10.0-5.0		100.0
5.0-2.0		100.0
2.0-1.0		100.0
1.0-0.5	8.1	100.0
0.5-0.25	15.8	91.9
0.25-0.1	63.8	76.1
0.1-0.01	12.3	12.3
0.01-0.002		
<0.002		

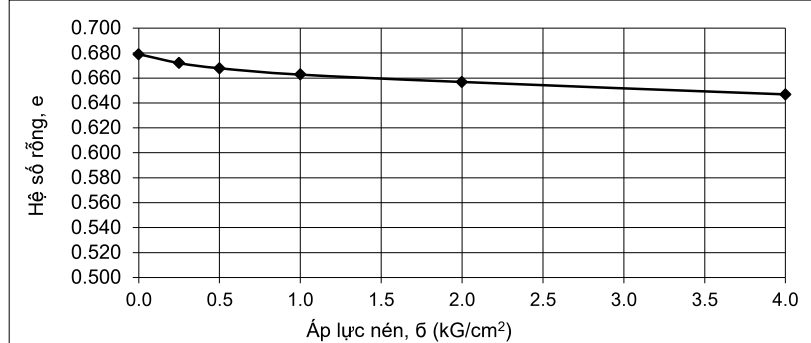
BIỂU ĐỒ THÀNH PHẦN HẠT



THÍ NGHIỆM NÉN NHANH

Áp lực nén	Hệ số rỗng	Hệ số nén lún	Hệ số a ₁₋₂
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	e	a (cm ² /kG)	cm ² /kG
0.0	0.679		0.006
0.25	0.672	0.028	
0.50	0.668	0.017	
1.00	0.663	0.010	
2.00	0.657	0.006	
4.00	0.647	0.005	

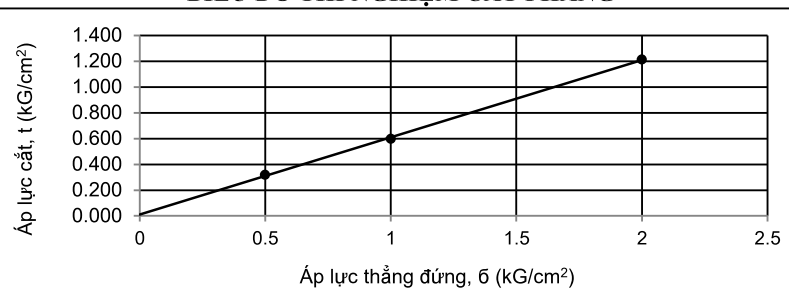
BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM NÉN NHANH



THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG

Áp lực thẳng đứng	Áp lực cắt	Lực dính kết	Góc ma sát trong
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	τ (kG/cm ²)	C (kG/cm ²)	ϕ (độ)
0.5	0.319	0.011	30 ° 47
1	0.597		
2	1.213		

BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG



NGƯỜI THÍ NGHIỆM :

Ph

Lê Thị Hồng Phượng

PHÒNG THÍ NGHIỆM

mm

Dương Văn Tấn

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 11 năm 2023

GIÁM ĐỐC

mm

Dương Văn Chính

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TOÀN CHÍNH****PHÒNG THÍ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT VÀ VLXD LAS-XD 487**

ĐC: Số 123-125 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Đà Nẵng

Email: toanchinhhtcc@gmail.com - Tel: 02363.695.661

BIỂU KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM ĐẤT

(Theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN4199-1995; TCVN4195, 4196, 4197, 4200, 4202-2012; TCVN4198-2014)

Công trình : **DDT VILLA**Lỗ khoan : **LK1**Ký hiệu mẫu: **1.9**Độ sâu : **18.0-18.4 m**

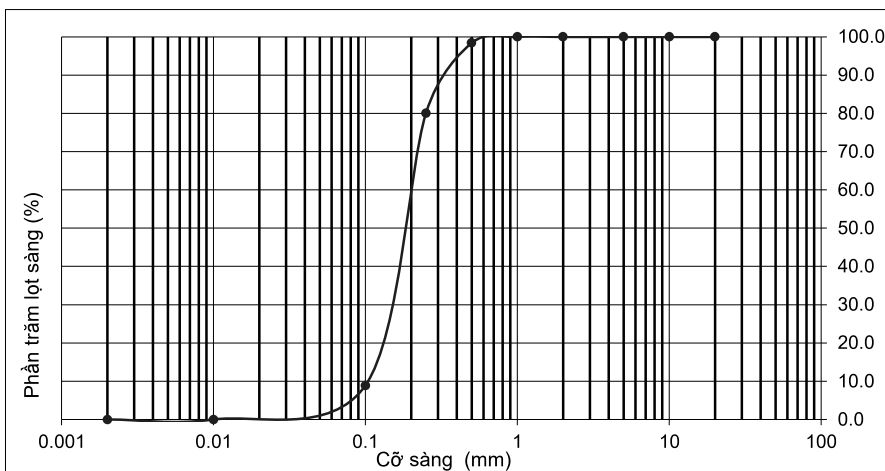
Thiết bị : Máy nén, máy cắt đất, bộ rây, cân kỹ thuật, tỷ trọng kế, ống đong 1000ml ...

Người thí nghiệm : **Phượng + Tân + Việt**Người kiểm tra : **Nguyễn Như Bàng**Ngày thí nghiệm: **16 - 17/ 11/2023**

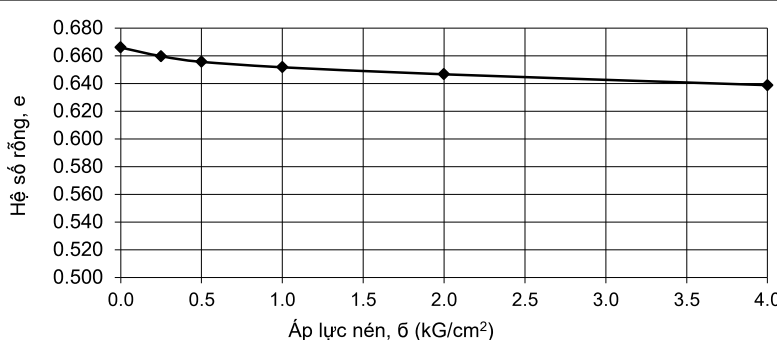
Chỉ tiêu thí nghiệm	W (%)	γ_w (g/cm ³)	γ_c (g/cm ³)	γ_s (g/cm ³)	ϵ_o	W _I (%)	W _p (%)	I _p (%)	B
Kết quả thí nghiệm	20.34	1.915	1.591	2.65	0.666				

THÍ NGHIỆM THÀNH PHẦN HẠT**BIỂU ĐỒ THÀNH PHẦN HẠT**

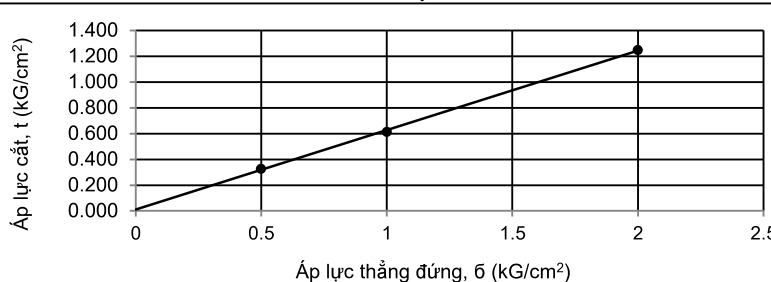
Cỡ sàng (mm)	Phần trăm trên sàng	Phần trăm tích lũy
>10		100.0
10.0-5.0		100.0
5.0-2.0		100.0
2.0-1.0		100.0
1.0-0.5	1.6	100.0
0.5-0.25	18.4	98.4
0.25-0.1	71.1	80.0
0.1-0.01	8.9	8.9
0.01-0.002		
<0.002		

**THÍ NGHIỆM NÉN NHANH**

Áp lực nén	Hệ số rỗng	Hệ số nén lún	Hệ số a ₁₋₂
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	e	a (cm ² /kG)	cm ² /kG
0.0	0.666		0.005
0.25	0.660	0.025	
0.50	0.656	0.016	
1.00	0.652	0.008	
2.00	0.647	0.005	
4.00	0.639	0.004	

BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM NÉN NHANH**THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG**

Áp lực thẳng đứng	Áp lực cắt	Lực dính kết	Góc ma sát trong
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	τ (kG/cm ²)	C (kG/cm ²)	ϕ (độ)
0.5	0.327	0.010	31 ° 34
1	0.614		
2	1.248		

BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG

NGƯỜI THÍ NGHIỆM :

Lê Thị Hồng Phượng

PHÒNG THÍ NGHIỆM

Dương Văn Tấn

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 11 năm 2023

GIÁM ĐỐC

Dương Văn Chính

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TOÀN CHÍNH****PHÒNG THÍ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT VÀ VLXD LAS-XD 487**

ĐC: Số 123-125 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Đà Nẵng

Email: toanchinhhtcc@gmail.com - Tel: 02363.695.661

BIỂU KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM ĐẤT

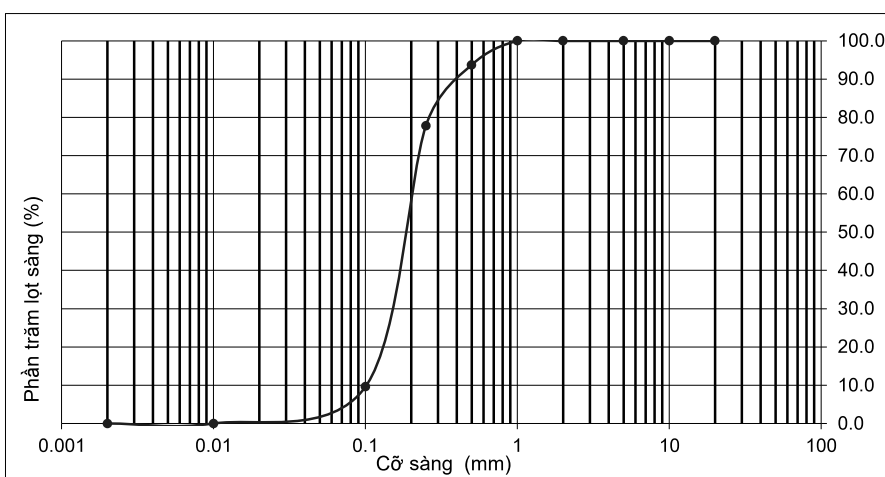
(Theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN4199-1995; TCVN4195, 4196, 4197, 4200, 4202-2012; TCVN4198-2014)

Công trình : **DDT VILLA**Lỗ khoan : **LK1**Ký hiệu mẫu: **1.10**Độ sâu : **19.6-20.0 m**Thiết bị : **Máy nén, máy cắt đất, bộ rây, cân kỹ thuật, tỷ trọng kế, ống đong 1000ml ...**Người thí nghiệm : **Phượng + Tân + Việt**Người kiểm tra : **Nguyễn Như Bàng**Ngày thí nghiệm: **16 - 17/ 11/2023**

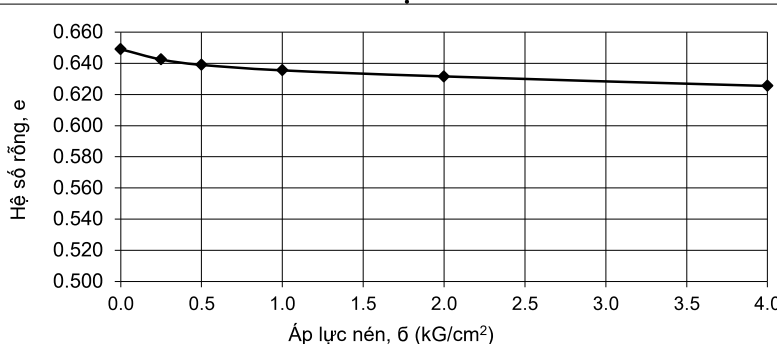
Chỉ tiêu thí nghiệm	W (%)	γ_w (g/cm ³)	γ_c (g/cm ³)	γ_s (g/cm ³)	ϵ_o	W _l (%)	W _p (%)	I _p (%)	B
Kết quả thí nghiệm	19.59	1.922	1.607	2.65	0.649				

THÍ NGHIỆM THÀNH PHẦN HẠT**BIỂU ĐỒ THÀNH PHẦN HẠT**

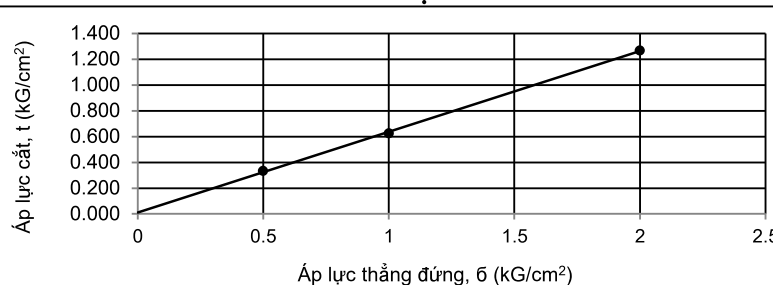
Cỡ sàng (mm)	Phần trăm trên sàng	Phần trăm tích lũy
>10		100.0
10.0-5.0		100.0
5.0-2.0		100.0
2.0-1.0		100.0
1.0-0.5	6.3	100.0
0.5-0.25	15.9	93.7
0.25-0.1	68.2	77.8
0.1-0.01	9.6	9.6
0.01-0.002		
<0.002		

**THÍ NGHIỆM NÉN NHANH**

Áp lực nén	Hệ số rỗng	Hệ số nén lún	Hệ số a ₁₋₂
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	e	a (cm ² /kG)	cm ² /kG
0.0	0.649		0.004
0.25	0.643	0.026	
0.50	0.639	0.014	
1.00	0.636	0.007	
2.00	0.632	0.004	
4.00	0.626	0.003	

BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM NÉN NHANH**THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG**

Áp lực thẳng đứng	Áp lực cắt	Lực dính kết	Góc ma sát trong
$\bar{\sigma}$ (kG/cm ²)	τ (kG/cm ²)	C (kG/cm ²)	ϕ (độ)
0.5	0.334	0.012	31 ° 56
1	0.625		
2	1.268		

BIỂU ĐỒ THÍ NGHIỆM CẮT PHẪNG

NGƯỜI THÍ NGHIỆM :

Lê Thị Hồng Phượng

PHÒNG THÍ NGHIỆM

Dương Văn Tấn

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 11 năm 2023

GIÁM ĐỐC

Dương Văn Chính